TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **253**/2017/HSST
Ngày: 14/11/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: **Ông Trần Thắng;**

- *Các Hội thẩm nhân dân*: **Ông Tạ Đăng Kiên- Cán bộ Quận đoàn Nam Từ Liêm;**

Bà Trần Thị Oanh- Giáo viên.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:

Bà Nguyễn Thị Thanh Giang, Cán bộ Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm*: Bà Nguyễn Thị Kim Thơ, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Nhà văn hóa phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 279/2017/HSST, ngày 17/10/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân S, sinh ngày 31/10/2000(Khi phạm tội 16 tuổi 9 tháng 08 ngày); Giới tính: Nam; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 312, tổ 42 phường H, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa:12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1973.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 0488 lập ngày 15/8/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Bắt tạm giam ngày 08/8/2017 - Có mặt tại phiên toà.

2. Trần Hải Y, sinh ngày 12/6/2000(Khi phạm tội 17 tuổi 01 tháng 26 ngày); Giới tính: Nữ; Đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 712 L, phường G, quận

B, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Trung D (Đã chết) và bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1981.

Tiền án, tiền sự: Không.

Danh chỉ bản số 0484 lập ngày 15/8/2017 tại Công an quận Nam Từ Liêm; Bắt tạm giam ngày 08/8/2017 - Có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Duy Q - Sinh năm 1996. HKTT: Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội. Vắng mặt

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Xuân S: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1973, HKTT: Tổ 42, phường H, quận H, Hà Nội. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân S: Ông Trương Công Đỉnh – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.Có mặt

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Hải Y: Bà Nguyễn Thu H, sinh năm 1981, HKTT: 712 L, phường G, quận B, Hà Nội. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Hải Y: Bà Nguyễn Thị Nga – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 08/8/2017, tổ công tác Công an phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Xuân S và Trần Hải Y có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Duy Q (SN 1996, NKTT: Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội) tại khu vực cổng ký túc xá sinh viên trên đường Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, thu giữ vật chứng:

Thu giữ của Nguyễn Xuân S: 01 túi nilon bên trong chứa 02 túi thảo mộc khô và các búp thảo mộc khô rời; 05 túi thảo mộc khô và các búp thảo mộc khô trong cốp xe máy; 01 cân tiểu ly; 01 kéo cắt màu tím; 01 xe máy Honda Lead màu đỏ, BKS 29B1-454.89; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5S màu trắng, số sim: 01299854459, số IMEI: 355673071270370; 250.000 đồng tiền mặt; 01 túi xách bằng vải, màu đen trắng.

Thu giữ của Trần Hải Y: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa các búp thảo mộc khô; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6plus màu vàng, gắn sim số 0962.355.890, IMEI: 35537807187.

Thu giữ của Nguyễn Duy Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

Tại Bản kết luận giám định số: 5504/KLGĐ-PC54 ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định:

* Tang vật thu giữ của Trần Hải Y:

- Thảo mộc khô bên trong 01 gói nilon là cần sa, trọng lượng 2,138 gam.

* Tang vật thu giữ của Nguyễn Xuân S gồm:

- 01 túi nilon bên trong có:

+ Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon đều là cần sa, tổng trọng lượng 2,642 gam.

+ Các búp thảo mộc khô rời là cần sa, trọng lượng 15,936 gam.

- 01 túi xách bằng vải màu đen trắng bên trong có:

+ Thảo mộc khô bên trong 05 túi nilon đều là cần sa, tổng trọng lượng 5,189 gam.

+ Các búp thảo mộc khô rời là cần sa, trọng lượng 3,021 gam.

+ 01 cân điện tử có dính cần sa.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân S và Trần Hải Y khai nhận: Chiều ngày 08/8/2017, Nguyễn Duy Q liên lạc qua mạng xã hội với Sinh để hỏi mua ma túy cần sa với giá 2.500.000 đồng và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực ký túc xá sinh viên trên đường Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Đến 20h cùng ngày, S và Y đi xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, BKS 29B1-454.89 của chị Nguyễn Thu H (SN 1981, NKTT: 712 L, phường G, quận B, Hà Nội) là mẹ đẻ của Y. Khi đến nơi, Y đứng đợi ở bên đường còn S gặp Q để bán ma túy. S đưa cho Q xem 01 túi ma túy bên trong

chứa 02 túi thảo mộc khô và các búp thảo mộc. S nhận của Q 250.000 đồng, chưa kịp đưa ma túy thì bị tổ Công tác Công an phường Mỹ Đình 1, Công an quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Sau đó, lực lượng công an kiểm tra và thu giữ của Y 01 túi cần sa.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Xuân S khai mua của 02 đối tượng quen qua mạng xã hội (chưa xác định) tại khu vực Trung Kính, Cầu Giấy và Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội với giá 2.500.000 đồng. Mục đích mua về bán kiếm lời. Do không nhớ đặc điểm nhận dạng và các thông tin khác về đối tượng trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ xử lý.

Ngày 11/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng số 164 trao trả cho chị Nguyễn Thu H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu sơn đỏ BKS 29B1-454.89.

Tại bản cáo trạng số 254/CT-VKS ngày 13/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Xuân S, Trần Hải Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi của mình, thành khẩn nhận tội Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận các bị cáo Nguyễn Xuân S, Trần Hải Y đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; bị cáo Y mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy ma túy, cân điện tử, kéo, túi xách. Tịch thu sung quỹ nhà nước 3 điện thoại di động.

Người bào chữa cho bị cáo S và bị cáo Y trình bày quan điểm nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20h00’ ngày 08/8/2017, tại khu vực ký túc xá sinh viên trên đường Hàm Nghi, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Xuân S và Trần Hải Y có hành vi bán trái phép 01 túi nilon cần sa trọng lượng 18,578 gam cho Nguyễn Duy Quang với giá 2.500.000 đồng. Ngoài ra, Cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ thêm 10,348 gam cần sa của các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Như cáo trạng của Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì lợi nhuận các bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò và nhân thân của từng bị cáo: Trong vụ án đồng phạm đơn giản,bị cáo S là người trực tiếp thực hiện, vai trò của S cao hơn. Nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự.

Từ phân tích trên thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù giam cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phù hợp với vai trò và nhân thân của từng bị cáo. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Các bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, và áp dụng mức hình phạt theo quy định tại điều 74 Bộ luật hình sự

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền.

Về vật chứng vụ án: Số ma túy, 01 cân điện tử, 01 cái kéo màu tím và 01 túi xách bằng vải màu đen trắng, đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy, 03 điện thoại di động của các bị cáo và đối tượng Q cùng số tiền 250.000 đồng là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1-Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Xuân S, Trần Hải Y phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2-Áp dụng: - Khoản 1 Điều 194; Điều 33; Điều 41; Điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 68, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự;

- Điều 76, Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt Nguyễn Xuân S 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2017.

Xử phạt Trần Hải Y 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/8/2017.

* Vật chứng: -Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong có chữ ký của Nguyễn Xuân S, giám định viên; 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Trần Hải Y, giám định viên; 01 cân điện tử, 01 túi xách bằng vải màu đen trắng, 01 cái kéo màu tím;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng IMEI 355673071270370, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng IMEI 355378071874631, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu xanh có số IMEI 355264897663756 và số tiền 250.000 đồng(Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 07 ngày 13/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 ngày 13/10/2017 tại kho bạc nhà nước quận Nam Từ Liêm .

* Án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;

Trần Thắng